

Bản án số: 92 /2017/HNGĐ-ST

Ngày: 01/12/2017

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC - THANH HOÁ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hòa

Bà Mai Thị Thoa

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hương Giang – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt- Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2017 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Vĩnh Lộc - Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 70 /2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2017, về việc: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22 /2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H

Trú tại: Thôn 10, xã VT, huyện VL, tỉnh Thanh Hoá.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Lê Văn L

Trú quán: Thôn 10, xã VT, huyện VL, tỉnh Thanh Hoá.

Tạm trú: Hẻm 5, tổ B, khu phố 4, phường TD, thành phố BH, tỉnh ĐN.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” ngày 12/6/2017 và tại bản tự khai ngày 06/9/2017, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị H và anh Lê Văn L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VT, huyện V L, tỉnh TH vào ngày 18 tháng 7 năm 2013.

Sau khi kết hôn vợ chồng vào Miền Nam chung sống hoà thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp nên vợ chồng thường hay bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi vã lẫn nhau, không quan tâm đến nhau. Chị H đã về quê tại xã VT, huyện VL, tỉnh TH ở từ tháng 3 năm 2017. Hiện nay chị đang làm việc tại tỉnh QN. Nay chị Nguyễn Thị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Lê Văn L.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Quang H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2015. Hiện cháu H đang ở với anh L trong thành phố BH, tỉnh ĐN.

Khi ly hôn chị Nguyễn Thị H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, chị không yêu cầu anh L phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 29/8/2017, anh Lê Văn L trình bày: Anh L và chị Nguyễn Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VT, huyện VL, tỉnh TH vào năm 2013.

Sau khi kết hôn vợ chồng vào thành phố BH, tỉnh ĐN sinh sống, vợ chồng có cuộc sống hoà thuận, hạnh phúc đến đầu năm 2017 chị H bỏ về quê ở cho đến nay, anh L đã về quê yêu cầu chị H vào BH sinh sống để vợ chồng đoàn tụ cùng nhau nuôi dạy con cái nhưng chị H không đồng ý. Nay chị Nguyễn Thị H yêu cầu ly hôn, anh L có nguyện vọng vợ chồng đoàn tụ vì đang còn yêu thương vợ và không muốn gia đình đổ vỡ.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Quang H, Sinh ngày 01 tháng 01 năm 2015.

Hiện nay cháu Lê Quang H đang ở với anh L. Anh L đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H và không yêu cầu chị H cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh L.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do điều kiện công việc và đường xá xa xôi nên anh Lê Văn L không thể đến Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa làm việc được, anh L đề nghị không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận chứng cứ và hòa giải. Đồng thời anh L đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa chị H giữ nguyên yêu cầu được ly hôn anh L và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Quang H, chị không yêu cầu anh L phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa:

-Về tố tụng: Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp, xác định đúng tư cách đương sự, vụ án giải quyết đúng thời hạn quy định. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn L. Về con chung: Giao con chung của vợ chồng là cháu Lê Quang H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2015 cho anh Lê Văn L trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Lê Văn L. Chị Nguyễn Thị H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Anh Lê Văn L có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 điều

228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Về quan hệ pháp luật, tư cách đương sự và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị H có đơn khởi kiện về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con đối với anh Lê Văn L có hộ khẩu thường trú tại xã VT, huyện VL, tỉnh TH và các bên đương sự đã tự thỏa thuận với nhau bằng văn bản yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa giải quyết tranh chấp nên căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm b khoản 1 điều 39, điều 68 Bộ luật Tố tụng Dân sự xác định quan hệ pháp luật là ly hôn, tranh chấp về nuôi con và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VT, huyện VL, tỉnh TH vào ngày 18 tháng 7 năm 2013 là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn cuộc sống chung của vợ chồng chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn L hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp nên thường bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nhất là từ đầu năm 2017, chị H đã bỏ về quê để ở từ đó đến nay và vợ chồng sống ly thân nhau từ đó, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị Nguyễn Thị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc đã thực sự tan vỡ không thể hàn gắn được nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn anh L. Anh L đề nghị vợ chồng đoàn tụ vì xét thấy vẫn còn yêu thương vợ con và không muốn gia đình đổ vỡ nhưng bản thân anh L cũng không có giải pháp gì để cải thiện quan hệ hôn nhân giữa anh L và chị H. Như vậy thấy rằng, quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn L đã thực sự tan vỡ, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Lê Văn L là phù hợp với quy định tại điều 56 luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng thống nhất có 01 con chung là Lê Quang H, Sinh ngày 01 tháng 01 năm 2015. Chị H và anh L đều đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung mà không yêu cầu bên còn lại phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Yêu cầu được trực tiếp nuôi con của chị H và anh L là chính đáng. Nhưng từ khi sinh ra đến nay cháu Lê Quang H đã ở BH, tỉnh ĐN ổn định, điều kiện chăm sóc tốt. Từ ngày chị H về quê sinh sống đến nay tuy cháu H mới 35 tháng tuổi nhưng anh L vẫn bảo đảm tốt cho cuộc sống

sinh hoạt của cháu H cả về vật chất lẫn tinh thần (có xác nhận của hàng xóm và chính quyền địa phương). Hiện chị H không có nhà ở, đang đi làm tại tỉnh QN do đó điều kiện để nuôi con chung chưa đảm bảo. Vì vậy, nên chấp nhận đề nghị của anh L, giao cho anh Lê Văn L được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Quang H chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh L là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung của vợ chồng: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về công nợ: Vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn L.

2- Về con chung:

2.1. Giao con chung của chị H, anh L là cháu Lê Quang H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2015 cho anh Lê Văn L trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Lê Văn L.

2.2. Chị Nguyễn Thị H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

3 -Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2013/ 02680 ngày 10 tháng 8 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ số tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Lê Văn L có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS ND huyện Vĩnh Lộc;
- UBND xã Vĩnh Thịnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Văn Tuấn